

THÀNH PHẦN:

- NeoMyrin 52.500 IU
- Dexamethason phosphat 15mg
- Xylometazolin hydrochlorid 7.5mg
- Nước cất và tá được vđ 15ml

BẢO QUẢN:
Nơi khô, mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 25°C

TIÊU CHUẨN: TCCS
KHÔNG DÙNG CHO TRẺ EM DƯỚI 2 TUỔI
KHÔNG ĐƯỢC LÙNG
ĐỂ XA TÂM TÀI TRỆM

Màu nhãn xuất:
CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC KHOA : TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI
Địa chỉ: 13 - 15 Lê Thành Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - Việt Nam
Điện thoại: 0439.325.950 Fax: 0439.382.607

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DƯỢC PHẨM VIỆT NHẬP
Địa chỉ: 152B Nguyễn Văn Xuân - Quận Trung - Hà Đông - Hà Nội
Điện thoại: 0466.609.158 Fax: 0433.510.957
Website: www.vietpharm.com.vn

Vifran Cort-V
NASAL SPRAY
15ml

Prescription Medicine

CHỈ ĐỊNH:
Thuốc điều trị lại chủ các bệnh viêm và dị ứng, ngứa mũi họng; Ngạt mũi, sổ mũi, viêm mũi dị ứng, viêm mũi xung huyết, viêm mũi vãn mạch, viêm xoang cấp và mãn tính.

LIỀU DÙNG:
Người lớn và trẻ em trên 2 tuổi: Ngày xịt 2 - 4 lần. Mỗi lần 1 - 2 nhát xịt.

CÁCH DÙNG:
Lắc mạnh chai thuốc, mở nắp bảo vệ.
Cắm lọ thuốc theo phương thẳng đứng xịt thuốc vào không khí.

· Ngày SX/Minh Date:
· Lô SX/Lot No:
· H0 / Exp Date:

· Chống chỉ định, tác dụng không mong muốn, thận trọng khi dùng, hướng tác với các thuốc khác...:
Xin đọc hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

Vifran Cort-V
THUỐC XIT MŨI
15ml

Thuốc bán theo đơn

THÀNH PHẦN:
NeoMyrin 52.500 IU
Dexamethason phosphat 15mg
Xylometazolin hydrochlorid 7.5mg
Nước cất và tá được vđ 15ml

BẢO QUẢN:
Nơi khô, mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 25°C
KHÔNG DÙNG CHO TRẺ EM DƯỚI 2 TUỔI
KHÔNG ĐƯỢC LÙNG
ĐỂ XA TÂM TÀI TRỆM

TIÊU CHUẨN: TCCS
KHÔNG DÙNG CHO TRẺ EM DƯỚI 2 TUỔI
KHÔNG ĐƯỢC LÙNG
ĐỂ XA TÂM TÀI TRỆM

Màu nhãn: [Color swatch]

Vifran Cort-V
THUỐC XIT MŨI
15ml

Thuốc bán theo đơn



Trungtamthuoc.com
THUỐC XỊT MŨI
Vifrancort-V



- THÀNH PHẦN:** Mỗi lọ (15ml) thuốc xịt chứa:

Neomycin (dưới dạng Neomycin sulfat)	52.500 IU
Dexamethason phosphat (dưới dạng Dexamethason natri phosphat).....	15mg
Xylometazolin hydroclorid	7,5mg
Nước cất và tá dược vđ.....	15ml

(Tá dược gồm: Kali hydrophosphat, Dinatri hydro phosphate, natri metabisulfit, natri edetat)

- TÍNH CHẤT:** Thuốc xịt mũi Vifrancort – V điều trị chống xung huyết niêm mạc, chống dị ứng và kháng khuẩn tại chỗ trong các bệnh lý vùng mũi họng do thành phần có chứa Neomycin sulfat 0,5%, Dexamethason natri phosphat 0,1%, Xylometazolin 0,05% . Thuốc được bào chế dưới dạng phun sương, các hạt nhỏ li ti thấm sâu vào các khe, hốc nơi bị bệnh nên hiệu quả vượt trội so với các dạng thuốc nhỏ khác.

- CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC:**
 - Neomycin sulfat: Là kháng sinh thuộc nhóm aminoglycosid có cơ chế diệt khuẩn do ức chế quá trình sinh tổng hợp protein vi khuẩn. Những vi khuẩn nhạy cảm với neomycin như: Staphylococcus aureus, Escherichia coli, Haemophilus influenzae, Klebisella, Enterobacter các loại, Neisseria các loại.
 - Dexamethason natri phosphat: Là flumethylprednisolon, glucocorticoid tổng hợp. Các glucocorticoid tác dụng bằng cách gắn kết vào thụ thể ở tế bào, chuyển vị vào nhân tế bào và ở đó đã tác động đến một số gen được dịch mã. Các glucocorticoid cũng còn một số tác dụng trực tiếp, có thể không qua trung gian gắn kết vào thụ thể. Dexamethason có các tác dụng chính của glucocorticoid là chống viêm, chống dị ứng và ức chế miễn dịch. Về hoạt lực chống viêm, dexamethason mạnh hơn hydrocortison 30 lần, mạnh hơn prednisolon 7 lần.
 - Xylometazolin hydroclorid thuộc nhóm các aryl alkylimidazonilin có tác dụng giống thần kinh giao cảm, tương tự như naphazolin. Thuốc có tác dụng co mạch tại chỗ nhanh và kéo dài, giảm sưng và xung huyết khi tiếp xúc với niêm mạc. Xylometazolin tác dụng trực tiếp lên thụ thể α - adrenergic ở niêm mạc mũi gây co mạch nên giảm lưu lượng máu qua mũi và giảm xung huyết.

- CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC:**
 - Neomycin sulfat và Dexamethason natri phosphat: Hấp thu tại chỗ nơi xịt thuốc, hấp thu tăng khi niêm mạc bị tổn thương.
 - Xylometazolin: Sau khi dùng tại chỗ dung dịch Xylometazolin ở niêm mạc mũi, tác dụng co mạch đạt được trong vòng 5 – 10 phút và kéo dài trong khoảng 10 giờ.

- CHỈ ĐỊNH:** Thuốc điều trị tại chỗ các bệnh viêm và dị ứng vùng mũi họng: Ngạt mũi, sổ mũi, viêm mũi dị ứng, viêm mũi xung huyết, viêm mũi vụn mạch, viêm xoang cấp và mãn tính.

- LIỀU DÙNG:** Người lớn và trẻ em trên 2 tuổi: Ngày xịt 2 - 4 lần. Mỗi lần 1 – 2 nhát xịt.

- CÁCH DÙNG:**
 - * Lắc mạnh chai thuốc, mở nắp bảo vệ.
 - * Cầm lọ thuốc theo phương thẳng đứng xịt thử vào không khí, sau đó hướng thẳng vào mũi xịt dứt khoát đồng thời hít nhẹ.
 - * Đậy nắp bảo vệ sau khi dùng.

- CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Mẫn cảm với các thành phần của thuốc. Trẻ em dưới 2 tuổi, phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú.
 - Neomycin sulfat: Mẫn cảm với các aminoglycosid.
 - Dexamethason natri phosphat: Viêm loét, nhiễm nấm, Herpes simplex hay các vi rút khác.
 - Xylometazolin hydroclorid: Người bị bệnh glôcôm góc đóng. Người có tiền sử mẫn cảm với các thuốc adrenergic. Người đang dùng thuốc chống trầm cảm 3 vòng.

- THẬN TRỌNG:** Thận trọng cho những người bị cường giáp, bệnh tim, tăng huyết áp, xơ cứng động mạch, phì đại tuyến tiền liệt hoặc đái tháo đường, người đang dùng các chất ức chế monoaminoxidase. Không nên dùng nhiều lần và liên tục để tránh xung huyết trở lại. Khi dùng thuốc liên tục 3 ngày không thấy đỡ, cần ngừng thuốc và đi khám bác sĩ.

- SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI HOẶC CHO CON BÚ:**
 - Không nên dùng cho phụ nữ mang thai.
 - Thận trọng khi dùng cho phụ nữ đang cho con bú.

- TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:**
 - Có thể gây kích ứng tạm thời tại chỗ, nóng rát ở vùng mũi và cổ họng, buồn nôn, nhức đầu, khô niêm mạc mũi.
 - Có thể gây các phản ứng mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.

* Ghi chú: * Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc *

- TƯƠNG TÁC VỚI THUỐC KHÁC, CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:**
 - Sử dụng các thuốc giống giao cảm nói chung cũng như naphazolin cho người bệnh đang dùng các thuốc ức chế monoaminoxidase, maprotilin hoặc các thuốc chống trầm cảm 3 vòng có thể gây phản ứng tăng huyết áp nặng.
 - Mặc dù ít quan trọng, cũng nên cân nhắc các tương tác thuốc đã biết đối với các corticoid dùng toàn thân.

- HẠN DÙNG:**

24 tháng tính từ ngày sản xuất.

Không dùng thuốc đã quá hạn sử dụng.

Khi thấy thuốc có biểu hiện màu, vẩn đục, nhãn thuốc in số lô SX, HD mờ... hay có các biểu hiện nghi ngờ khác phải đem thuốc tới hỏi lại nơi bán hoặc nơi sản xuất theo địa chỉ trong đơn.

- QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:** Hộp 1 lọ x 15ml.

- BẢO QUẢN:** Nơi khô, mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 25°C.

- TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG:** TCCS.

KHÔNG ĐƯỢC UỐNG
 * Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
 Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ *

Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC KHOA - TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI
 Địa chỉ: 13 – 15 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - Việt Nam
 Điện thoại: 0439.335.956. Fax: 0439.332.607

Nhà phân phối: CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ DƯỢC PHẨM VIỆT PHÁP
 Địa chỉ: 152B Nguyễn Viết Xuân – Quang Trung – Hà Đông – Hà Nội
 Điện thoại: 0466.609.158. Fax: 0433.510.957
 Website: www.vietphaphar.com.vn